

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 24/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư Dự án sắp xếp ổn định
dân di cư tự do cho đồng bào Mông xã Ea Đăh, huyện Krông Năng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng năm /2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01 tháng 03 năm 2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường;

Căn cứ Công văn số 8472/BKHĐT-TH ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Công văn số 9849/BKHĐT-TH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2019 cho một số Bộ và địa phương thực hiện dự án cấp bách;

Xét Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư Dự án sắp xếp ổn định dân di cư tự do cho đồng bào Mông xã Ea Đăh, huyện Krông Năng; Báo cáo thẩm tra số 55/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư Dự án sắp xếp ổn định dân di cư tự do cho đồng bào Mông xã Ea Đăh, huyện Krông Năng, với các nội dung như sau:

1. Mục tiêu đầu tư

a) Ổn định đời sống cho các hộ dân di cư tự do hiện có tại khu vực thôn Giang Thanh, thôn Giang Đông, xã Ea Đăh và số hộ tăng tự nhiên trong thời gian tới, bố trí đất ở, đất sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tổ chức đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật đầu tư thâm canh phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa.

b) Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu (xây dựng đường giao thông, điện, trường học, nhà văn hoá cộng đồng, sân thể thao,...).

2. Quy mô đầu tư dự án:

a) Giao thông:

- Giao thông đối ngoại: Tổng chiều dài tuyến 8,20km. Quy cách nền 6,00m, mặt 4,00m; lề đường rộng 1,00m x 02 bên và hệ thống thoát nước.

- Giao thông liên thôn, nội thôn: Đầu tư 08 tuyến đường giao thông liên thôn kết nối các khu dân cư, dài 3km và hệ thống thoát nước.

- Cầu qua suối Ea Đăh: Quy mô Cầu bê tông cốt thép dự ứng lực 01 nhịp x 30,8m. Bề rộng cầu B=6,5m; K=5,5m.

b) Thủy lợi: Đầu tư 04 công trình đập dâng và 4,9km, kênh mương bê tông, cụ thể như sau:

- Đập dâng Giang Đông 1 (trên sông Ba): Kết cấu đập đất kết hợp Bê tông cốt thép;

- Đập dâng Giang Thanh 1 (trên suối Ea Đăh) và kênh mương (2,6km): Đầu tư hạng mục đập tràn bằng bê tông cốt thép và 2,6km kênh mương bê tông;

- Đập dâng Giang Thanh 2 (trên sông Ba) và kênh mương: Đầu tư hạng mục đập tràn bằng bê tông cốt thép và hệ thống kênh mương bê tông;

- Đập dâng Giang Đông 2 (trên suối Ea Đăh) và kênh mương (2,3km): Gồm hạng mục đập tràn bằng bê tông cốt thép và 2,3km kênh mương bê tông.

c) Nước sinh hoạt: Đầu tư 01 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung chung cho cả 02 thôn. Quy mô đầu tư gồm: 02 giếng khoan khai thác nước ngầm (01 giếng dự phòng); 01 máy bơm chìm và tủ điện điều khiển tự động; bể lọc khử sắt, mangan, canxi, magiê (tốc độ lọc 10 m³/h); bể chứa nước sạch 100 m³(kích thước: 5x10x2m), đài nước cao 7,5 m; nhà quản lý vận hành; hệ thống đường dẫn ống phân phối và kết nối vào hộ gia đình.

d) Giáo dục: Đầu tư xây dựng mới phòng học của 02 điểm Trường mầm non thôn Giang Thanh và Giang Đông, quy mô của mỗi điểm trường: Nhà tiêu chuẩn cấp III, 01 tầng ; diện tích xây dựng 260m².

e) Các công trình phúc lợi công cộng khác: Đầu tư trụ sở thôn làm nơi hội họp và sinh hoạt văn hóa cộng đồng, sân thể thao, nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Giang Thanh.

g) Hỗ trợ phát triển sản xuất và đời sống: Huy động và lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác hỗ trợ người dân về tập huấn khoa học kỹ thuật, xây dựng mô hình trình diễn, giống cây trồng, vật nuôi, phân bón và công cụ sản xuất để người dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống (Hỗ trợ các chính sách trực tiếp cho người dân theo Thông tư số 03/2014/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 01 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ).

h) Hỗ trợ thu hồi đất: Khu vực thu hồi để xây dựng các công trình giao thông hiện chủ yếu là cây hàng năm, cây điều, cà phê và một số diện tích lúa, tổng diện tích đất thu hồi là 9,85ha.

3. Dự án nhóm: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 168.000.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi tám tỷ đồng*), trong đó:

Chi phí công tác chuẩn bị đầu tư:	10.000.000.000 đồng;
Chi phí xây dựng:	111.672.204.000 đồng;
Chi phí quản lý dự án:	1.977.911.000 đồng;
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	8.509.341.000 đồng;
Chi phí khác:	4.106.927.000 đồng;
Chi phí hỗ trợ:	16.460.890.000 đồng;
Chi phí dự phòng:	15.272.727.000 đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Ea Đăh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020-2023.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Theo tiến độ bố trí vốn của dự án.

9. Quyết định đầu tư dự án: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc

triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khoá IX, Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 08 tháng 7 năm 2020./.

CHỦ TỊCH

Y Biêr Niê